TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương;
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Hoài Sơn;
2. Bà Nguyễn Hoàng Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1985, tại huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn T, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn T(đã chết) và bà Bàn Thị C; vợ: Vi Thị B, con: Có 03 người con, người con lớn sinh năm 2008, người con nhỏ sinh năm 2013;

- Tiền án: Đặng Văn H có 02 tiền án.

+ Bản án số: 55/2017/HSST, ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số: 40/2018/HS-ST, ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Tiền sự: Đặng Văn H có 01 tiền sự; Quyết định số: 12/QĐ-TA, ngày 19/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (chưa thi hành).

* Nhân thân: Ngày 23/12/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái ra Quyết định số 2090/QĐ-UBND, về việc đưa người nghiện vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Yên Bái, thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong, đã được xóa tiền sự. Tại bản án số 04/2005/STHS ngày 26/01/2005 bị Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội "Trộm cắp tài sản" đã chấp hành xong, đã được xóa án tích.

Bị cáo Đặng Văn H bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 4 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái; có mặt tại phiên tòa.

-*Bị hại*:

+ Ông Trương Huy C, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn PL, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái; có mặt tại phiên tòa.

+ Bà Lương Thị H1, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Thôn PL, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Trần Đình T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn HL, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn HL, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Duy C1, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số nhà A, đường 19/5, tổ dân phố số N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người chứng kiến*:

+ Anh Trịnh Văn N, sinh năm 1991; vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn PL, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái.

+ Anh Lý Văn D, sinh năm 2002; vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn T, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, ông Trương Huy C, sinh năm 1963, địa chỉ: Thôn PL, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái đến Công an xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái trình báo về việc gia đình bị mất trộm tài sản là 01 dây chuyền bằng vàng, 01 nhẫn bằng vàng và tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 1.000.000 *(*Một triệu) đồng.

Quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 25/3/2023, Đặng Văn H, sinh năm 1985 trú tại thôn T, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái một mình đi bộ từ nhà đến thôn PL, xã LG để tìm bắt rắn, trên đường đi qua khu vực nhà ông Trương Huy C, trú tại thôn PL, xã LG, huyện VY, tỉnh Yên Bái thấy không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đặng Văn H đi vào sân rồi vòng ra phía sau nhà, mở cánh cửa sổ và nhặt một đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 10cm ở khu vực bếp để cậy khung sắt cửa sổ rồi chui vào trong nhà, H thấy có một tủ đứng hai ngăn chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa nên đã mở cửa và lục tìm chăn phát hiện số tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), 01 dây chuyền bằng vàng và 01 nhẫn bằng vàng. H lấy toàn bộ số tài sản trên rồi cất vào túi quần đang mặc, đóng cửa tủ và chui ra theo cửa sổ đã cậy trước đó rồi đi về nhà.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H bắt xe khách đi lên thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai đến cửa hàng vàng bạc HT ở tổ A, thị trấn P gặp và bán cho anh Phạm Duy C1, sinh năm 1985 là chủ cửa hàng chiếc dây chuyền vàng

trộm cắp được số tiền 15.600.000 (Mười lăm triệu sáu trăm nghìn) đồng, rồi bắt xe khách về xã B, huyện BY, tỉnh Lào Cai, tại đây H đã gặp và mua của một người đàn ông làm nghề xe ôm không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng và sử dụng hết. Sau đó, Đặng Văn H bắt xe khách đi về tỉnh QN để tìm việc làm thuê, tại đây H bán chiếc nhẫn bằng vàng trộm cắp của gia đình ông C tại một cửa hàng vàng, bạc (H không nhớ tên, địa chỉ cụ thể) được số tiền 5.220.000 (Năm triệu hai trăm hai mươi nghìn) đồng. Toàn bộ số tiền bán dây chuyền, nhẫn vàng và số tiền 1.000.000 đồng H đã mua ma túy sử dụng và chi tiêu hết. Ngày 25 tháng 4 năm 2023, ông Trương Huy C phát hiện mất tài sản nên đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Ngoài ra, tại cơ quan điều tra bị cáo còn khai nhận trước đó khoảng đầu tháng 12 năm 2022, Đặng Văn H đi bộ một mình từ nhà lên thôn HL, xã LG chơi, trên đường đi qua khu vực nhà ông Trần Đình T sinh năm 1969 trú tại thôn HL, xã LG, huyện VY thấy không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, H đi bộ ra phía đầu nhà ông T giáp đồi cây và nhặt một đoạn gỗ dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 10cm cậy gãy một song cửa sổ ở phòng ngủ nhà ông T và chui vào trong nhà, H nhìn thấy tại chiếc tủ quần áo bằng gỗ, giáp giường ngủ chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa nên tiến lại gần và mở cánh tủ ra phát hiện tại ngăn thứ hai của chiếc tủ có một chiếc hộp hình vuông, màu đỏ. H mở chiếc hộp ra và thấy bên trong có 01 chiếc kiềng, 01 chiếc nhẫn nam, mặt hình vuông và 01 sợi dây chuyền (bị đứt thành hai đoạn) đều bằng vàng, H lấy chiếc nhẫn và sợi dây chuyền cho vào túi quần dài đang mặc, đóng chiếc hộp, đóng cửa tủ lại rồi chui ra ngoài theo lối cửa sổ đã vào trước đó. Sau đó, Đặng Văn H bắt xe khách lên thành phố LC, tỉnh LC và bán toàn bộ số tài sản trộm cắp được tại một cửa hàng vàng, bạc (H không nhớ tên, địa chỉ cụ thể) được số tiền khoảng 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng và chi tiêu hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện VY, tỉnh Yên Bái kết luận:

"- Dây chuyền bằng vàng, loại 24K, trọng lượng 03 chỉ tại thời điểm ngày 25/3/2023. Giá trị của tài sản là: 16.320.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 01 chỉ tại thời điểm ngày 25/3/2023. Giá trị của tài sản là: 5.440.000 đồng (Năm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Dây chuyền bằng vàng, loại 24K, trọng lượng 03 chỉ tại thời điểm tháng 12/2022. Giá trị của tài sản là: 16.030.000 đồng (Mười sáu triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

- Nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 05 chỉ, mặt nhẫn hình vuông tại thời điểm tháng 12/2022. Giá trị của tài sản là: 26.716.667 đồng (Hai mươi sáu triệu bảy trăm mười sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 64.506.667 đồng (Sáu mươi bốn triệu năm trăm linh sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng)."

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Đặng Văn H là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về tội chiếm đoạt tài sản. Cụ thể: Tại bản án số: 55/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện VY đã xử phạt Đặng Văn H 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Năm 2018 tiếp tục phạm tội và bị

Tòa án nhân dân huyện VY xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại bản án số: 40/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 với tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, tính đến ngày phạm tội lần này (tháng 12 năm 2022) bị cáo chưa được xóa án tích.

Vật chứng của vụ án: 01 dây chuyền bằng vàng, loại 24K, trọng lượng 03 chỉ trộm cắp của gia đình ông C bị cáo bán cho anh C1, sau khi mua anh C1 đã chế tác thành sản phẩm khác; 01 nhẫn bằng vàng loại 24K, trọng lượng 01 chỉ; 01 dây chuyền bằng vàng, loại 24K, trọng lượng 03 chỉ và 01 nhẫn bằng vàng loại 24K, trọng lượng 05 chỉ, quá trình điều tra bị cáo Đặng Văn H khai không nhớ tên, địa chỉ cụ thể của các cửa hàng mà H đã bán, nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh điều tra và không thu hồi được tài sản. Còn số tiền 1.000.000 đồng bị cáo trộm cắp của gia đình ông C bị cáo đã chi tiêu hết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trương Huy C và bà Lương Thị H1 yêu cầu bị cáo Đặng Văn H phải bồi thường số tiền là 22.760.000 đồng. Ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị L yêu cầu bị cáo Đặng Văn H phải bồi thường số tiền là 42.746.667 đồng.

Cáo trạng số 25/CT-VKS-VY ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố: Đặng Văn H về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra và nhất trí với mức bồi thường những người bị hại yêu cầu.

Bị hại là ông Trương Huy C yêu cầu bị cáo Đặng Văn H phải bồi thường số tiền là 22.760.000 đồng;

Bị hại ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên toà có đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo Đặng Văn H phải bồi thường số tiền là 42.746.667 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Văn H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Đặng Văn H không có tài sản, không có thu nhập ổn định, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Trương Huy C và bà Lương Thị H1, số tiền là 22.760.000 đồng và bồi thường cho bị hại ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị L số tiền là 42.746.667 đồng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Văn H không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với bản tự khai và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Đặng Văn H đã lén lút 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Tháng 12 năm 2022 Đặng Văn H trộm cắp 01 dây chuyền bằng vàng, loại 24K, trọng lượng 03 chỉ giá trị theo kết luận định giá 16.030.000 (Mười sáu triệu không trăm ba mươi nghìn) đồng và 01 nhẫn bằng vàng loại 24K, trọng lượng 05 chỉ, mặt nhẫn hình vuông giá trị theo kết luận định giá 26.716.667 (Hai mươi sáu triệu bảy trăm mười sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng của gia đình ông Trần Đình T đem bán được số tiền khoảng 40.000.000 (Bốn mươi triệu*)* đồng và chi tiêu hết.

Lần thứ hai: Ngày 25/3/2023 Đặng Văn H trộm cắp 01 dây chuyền bằng vàng, loại 24K, trọng lượng 03 chỉ giá trị theo kết luận định giá 16.320.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*)*, 01 nhẫn bằng vàng loại 24K, trọng lượng 01 chỉ giá trị theo kết luận định giá 5.440.000 đồng (Năm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng*)* của gia đình ông Trương Huy C đem bán được số tiền 20.820.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng). Toàn bộ số tiền trên H đã mua ma túy để sử dụng và chi tiêu hết. Hành vi nêu trên của Đặng Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Do Đặng Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại Bản án số: 40/2018/HS-ST, ngày 14 tháng 11 năm 2018 với tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (Đặng Văn H đã chấp hành xong bản án ngày 24 tháng 02 năm 2021). Đối với bản án số 40/2018/HS-ST, ngày 14 tháng 11 năm 2018 bị cáo chưa được xoá án tích, tháng 12 năm 2022 Đặng Văn H lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc

trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Do hai lần thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự mình khai ra hành vi phạm tội khoảng đầu tháng 12 năm 2022 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm r khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản vào các năm 2017, 2018 bị cáo không ăn năn hối cải, lại tiếp tục phạm tội điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó có thể giáo dục, cải tạo và là người có nhân thân xấu.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần áp dụng với bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị hại ông Trương Huy C và bị cáo đã thống nhất thoả thuận về bồi thường trách nhiệm dân sự, bị cáo bồi thường cho bị hại ông Trương Huy C và bà Lương Thị H1, số tiền là 22.760.000 đồng và bị hại ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị L vắng mặt có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 42.746.667 đồng. Bị cáo nhất trí với mức bồi thường ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị L yêu cầu. Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại số tiền trên.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với Phạm Duy C1 là người đã mua 01 dây chuyền bằng vàng của bị cáo Đặng Văn H với số tiền 15.600.000 đồng. Tuy nhiên, C1 không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra

không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Những nội dung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[10] Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đặng Văn H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/4/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Trương Huy C và bà Lương Thị H1, số tiền là 22.760.000 (Hai mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng và bồi thường cho bị hại ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị L số tiền là 42.746.667 (Bốn mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm sáu bảy) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn H phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.275.300 (Ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo, bị hại, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án (phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Yên;
- Bộ phận HS-NV Công an huyện Văn Yên;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Văn Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi Cục THA Dân sự huyện Văn Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại (4);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu: HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương